

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Ôtô A

Tổng số sinh viên: 60

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265102160035	Triệu Phúc An	82	Tốt	
2	CDT12022265102160126	Nguyễn Đức Anh	85	Tốt	
3	CDT12022265202250056	Hoàng Xuân Bách	87	Tốt	
4	CDT12022265102160015	Phạm Tuấn Cảnh	92	Xuất sắc	
5	CDT12022265102160007	Lê Văn Chiến	83	Tốt	
6	CDT12022265102160013	Phạm Văn Cương	92	Xuất sắc	
7	CDT12022265102160006	Đỗ Mạnh Cường	92	Xuất sắc	
8	CDT12022265102160017	Nguyễn Xuân Cường	82	Tốt	
9	CDT12022265102160103	Nông Việt Cường	92	Xuất sắc	
10	CDT12022265102160014	Phạm Văn Dũng	94	Xuất sắc	
11	CDT12022265102160059	Lương Văn Duy	98	Xuất sắc	
12	CDT12022265102160033	Đỗ Văn Dương	83	Tốt	
13	CDT12022265102160022	Đào Văn Đàm	84	Tốt	
14	CDT12022265102160011	Lương Hoàng Điệp	82	Tốt	
15	CDT12022265103030141	Trần Mạnh Giáp	92	Xuất sắc	
16	CDT12022265102160016	Lê Văn Hải	94	Xuất sắc	
17	CDT1202236510216LT02	Trần Thanh Hải	85	Tốt	
18	CDT12022265102160002	Đặng Ngọc Hiếu	93	Xuất sắc	
19	CDT12022265102160030	Nguyễn Hải Hoàn	85	Tốt	
20	CDT1202236510216LT03	Nông Văn Hoàn	65	Trung bình	
21	CDT12022265102160025	Dương Đình Hồng	92	Xuất sắc	
22	CDT12022265102160084	Nguyễn Quang Huy	95	Xuất sắc	
23	CDT12022265102160023	Nguyễn Văn Hưng	80	Tốt	
24	CDT12022265102160021	Vũ Đình Khải	92	Xuất sắc	
25	CDT12022265102160085	Nông Quốc Khánh	92	Xuất sắc	
26	CDT12022265102160083	Nguyễn Hải Lâm	82	Tốt	
27	CDT1202236510216LT06	Nguyễn Văn Lâm	84	Tốt	
28	CDT12022265102160004	Âu Hoàng Linh	84	Tốt	
29	CDT12022265102160127	Trần Công Linh	84	Tốt	
30	CDT12022265102160008	Đặng Văn Mạnh	91	Xuất sắc	
31	CDT12022265102160031	Lê Thế Minh	88	Tốt	
32	CDT12022265102160055	Nguyễn Thế Minh	88	Tốt	
33	CDT12022265102160062	Lê Duy Nam	82	Tốt	
34	CDT12022265102160111	Nguyễn Chí Nghĩa	82	Tốt	
35	CDT12022265102160124	Ma Khắc Ngọc	83	Tốt	
36	CDT12022265102160012	Trần Anh Nhân	80	Tốt	
37	CDT12022265102160020	Nguyễn Văn Nhất	80	Tốt	
38	CDT12022265102160123	Đỗ Xuân Nhị	92	Xuất sắc	
39	CDT12022265102160110	Hoàng Ngọc Quân	94	Xuất sắc	
40	CDT1202236510216LT08	Hoàng Thái Sơn	85	Tốt	
41	CDT12022265102160009	Phạm Duy Tân	85	Tốt	

42	CDT12022265102160018	Mai Đức	Thân	85	Tốt	
43	CDT12022265102160005	Nguyễn Xuân	Thọ	93	Xuất sắc	
44	CDT12022265102160108	Hoàng Văn	Thuận	85	Tốt	
45	CDT12022265102160003	Ma Quang	Toàn	83	Tốt	
46	CDT12022265102160063	Dương Minh	Trí	80	Tốt	
47	CDT12022265102160038	Mã Xuân	Trường	92	Xuất sắc	
48	CDT1202236510216LT01	Hoàng Ngọc Anh	Tú	85	Tốt	
49	CDT12022265102160105	Lưu Hoàng Quốc	Tú	86	Tốt	
50	CDT12022265102160034	Ngô Anh	Tứ	81	Tốt	
51	CDT12022265102160043	Đỗ Minh	Tuấn	92	Xuất sắc	
52	CDT12022265102160102	Phạm Anh	Tuấn	93	Xuất sắc	
53	CDT12022265102160099	Trần Đức	Tùng	93	Xuất sắc	
54	CDT12022265102160010	Nguyễn Văn	Viên	93	Xuất sắc	
55	CDT12022265102160107	Nông Thế	Việt	92	Xuất sắc	
56	CDT12022265102160088	Vũ Duy	Việt	95	Xuất sắc	
57	CDT12022265102160019	Hoàng Long	Vũ	82	Tốt	
58	CDT12022265102160097	Lê Tuấn	Vũ	92	Xuất sắc	
59	CDT12022265102160119	Triệu Quang	Vũ	94	Xuất sắc	
60	CDT1202236510216LT04	Đặng Đình	Vương	65	Trung bình	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	26	43.33%
Tốt	32	53.33%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	2	3.33%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sr số: 60

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Ôtô B

Tổng số sinh viên: 45

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265102160120	Đỗ Công Anh	85	Tốt	
2	CDT12022265102160057	Lê Hoàng Anh	90	Xuất sắc	
3	CDT12022265102160116	Lê Quang Chiến	84	Tốt	
4	CDT12022265102160143	Vũ Thành Chung	80	Tốt	
5	CDT12022265102160060	Ma Đình Dân	92	Xuất sắc	
6	CDT12022265102160125	Nguyễn Tiến Dũng	80	Tốt	
7	CDT12022265102160072	Lê Văn Duy	83	Tốt	
8	CDT12022265102160061	Nguyễn Quang Diệp	82	Tốt	
9	CDT12022265102160042	Nguyễn Mạnh Hiếu	80	Tốt	
10	CDT12022265102160093	Trần Minh Hoàng	83	Tốt	
11	CDT12022265102160121	Đào Đức Hùng	80	Tốt	
12	CDT12022265102160090	Hoàng Nhất Huynh	80	Tốt	
13	CDT12022265102160075	Triệu Minh Khang	90	Xuất sắc	
14	CDT12022265102160076	Nguyễn Quốc Khánh	82	Tốt	
15	CDT12022265102160067	Diệp Văn Kiên	90	Xuất sắc	
16	CDT12022265102160041	Nguyễn Văn Kiên	82	Tốt	
17	CDT12022265102160077	Đào Trung Lâm	82	Tốt	
18	CDT12022265102160046	Nguyễn Tuấn Linh	90	Xuất sắc	
19	CDT12022265102160045	Nguyễn Hoàng Long	92	Xuất sắc	
20	CDT12022265102160074	Đoàn Hà Nam	80	Tốt	
21	CDT12022265102160117	Nguyễn Phương Nam	80	Tốt	
22	CDT12022265102160138	Phan Thành Nam	88	Tốt	
23	CDT12022265102160053	Đặng Phúc Ngân	91	Xuất sắc	
24	CDT12022265102160050	Lê Bảo Nhật	92	Xuất sắc	
25	CDT12022265102160064	Phạm Phú Nhật	87	Tốt	
26	CDT12022265102160080	Đặng Anh Quân	84	Tốt	
27	CDT12022265102160065	Nguyễn Duy Quân	82	Tốt	
28	CDT12022265102160086	Nguyễn Đức Quý	82	Tốt	
29	CDT12022265102160068	Diệp Văn Quyền	90	Xuất sắc	
30	CDT12022265102160104	Nguyễn Trường Sơn	90	Xuất sắc	
31	CDT12022265102160044	Nguyễn Công Sỹ	82	Tốt	
32	CDT12022265102160069	Nguyễn Công Thắng	90	Xuất sắc	
33	CDT12022265102160133	Nông Văn Thần	88	Tốt	
34	CDT12022265102160048	Hoàng Đức Thiên	80	Tốt	
35	CDT12022265102160101	Ma Khắc Thu	91	Xuất sắc	
36	CDT12022265102160054	Đồng Tuấn Tiệp	89	Tốt	
37	CDT12022265102160082	Dương Văn Toàn	80	Tốt	
38	CDT12022265102160144	Nguyễn Hữu Trúc	94	Xuất sắc	
39	CDT12022265102160092	Lưu Văn Trung	82	Tốt	

40	CDT12022265102160070	Lý Khải	Tuân	82	Tốt	
41	CDT12022265102160052	Hoàng Văn	Tuấn	90	Xuất sắc	
42	CDT12022265102160049	Phạm Văn Lâm	Tùng	90	Xuất sắc	
43	CDT12022265102160114	Nguyễn Quang	Vinh	85	Tốt	
44	CDT12022265102160109	Nguyễn Long	Vũ			
45	CDT12022265102160130	Nguyễn Trường	Vũ	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	15	33.33%
Tốt	29	64.44%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 45

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Tin

Tổng số sinh viên: 80

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022264802010070	Bùi Nam An	65	Trung bình	
2	CDT12022264802010021	Nguyễn Hải Anh	85	Tốt	
3	CDT12022264802010058	Phạm Ngọc Anh	95	Xuất sắc	
4	CDT12022264802010079	Lục Mạnh Bảo	85	Tốt	
5	CDT12022264802010011	Dương Văn Bình	85	Tốt	
6	CDT12022264802010053	Đặng Tuấn Cảnh	80	Tốt	
7	CDT12022264802010051	Ma Tiến Cơ	90	Xuất sắc	
8	CDT12022264802010042	Vi Văn Duy	90	Xuất sắc	
9	CDT12022264802010039	Hầu Tùng Dương	70	Khá	
10	CDT12022264802010005	Nguyễn Đăng Đại	75	Khá	
11	CDT12022265102160100	Lại Tiến Đạt	80	Tốt	
12	CDT12022264802010002	Vũ Tiến Đạt	70	Khá	
13	CDT12022264802010004	Nguyễn Minh Định	70	Khá	
14	CDT12022264802010001	Nguyễn Trường Giang	75	Khá	
15	CDT12022264802010080	Đặng Thị Hà	85	Tốt	
16	CDT12022264802010077	Lưu Văn Hải	80	Tốt	
17	CDT12022264802010022	Vi Thế Hiền	80	Tốt	
18	CDT12022264802010031	Nguyễn Ngọc Hiệp	90	Xuất sắc	
19	CDT12022264802010038	Nguyễn Đình Hiếu	95	Xuất sắc	
20	CDT12022264802010083	Trần Minh Hiếu	85	Tốt	
21	CDT12022264802010062	Vũ Thị Thanh Huê	85	Tốt	
22	CDT12022264802010081	La Ngọc Hùng	85	Tốt	
23	CDT12022264802010048	Lưu Mạnh Hùng	95	Xuất sắc	
24	CDT12022264802010071	Dương Quang Huy	70	Khá	
25	CDT12022264802010066	Nguyễn Quốc Huy	80	Tốt	
26	CDT12022264802010056	Phạm Chúc Huy	85	Tốt	
27	CDT12022264802010046	Nguyễn Thị Thanh Huyền	90	Xuất sắc	
28	CDT12022264802010055	Nguyễn Văn Huỳnh	75	Khá	
29	CDT12022264802010026	Hà Quốc Hưng	85	Tốt	
30	CDT12022264802010016	Lương Quốc Khánh	80	Tốt	
31	CDT12022264802010069	Phùng Công Khánh	80	Tốt	
32	CDT12022264802010057	Lường Tiến Khôi	85	Tốt	
33	CDT12022264802010054	Bàn Duy Khương	85	Tốt	
34	CDT12022264802010060	Đặng Văn Kiên	90	Xuất sắc	
35	CDT12022264802010010	Dương Thanh Lam	80	Tốt	
36	CDT12022264802010012	Nguyễn Thị Thùy Linh	95	Xuất sắc	
37	CDT12022264802010019	Hoàng Văn Mạnh	80	Tốt	
38	CDT12022264802010049	Lý Ngọc Mạnh	80	Tốt	
39	CDT12022264802010029	Nguyễn Văn May	85	Tốt	
40	CDT12022264802010059	Nguyễn Thành Nam	85	Tốt	
41	CDT12022264802010034	Tông Hải Nam	85	Tốt	
42	CDT12022264802010024	Nguyễn Văn Ninh	75	Khá	
43	CDT1202236480201LT02	Dương Văn Phác	80	Tốt	
44	CDT12022264802010094	Cao Xuân Phát	75	Khá	
45	CDT12022264802010061	Phi Đức Phi	90	Xuất sắc	
46	CDT12022264802010037	Dương Hoàng Phúc	80	Tốt	
47	CDT12022264802010018	Phùng Văn Quang	85	Tốt	
48	CDT12022264802010092	Vi Nhật Quang	85	Tốt	
49	CDT12022264802010025	Hà Xuân Quảng	75	Khá	

50	CDT12022264802010086	Dương Anh	Quốc	75	Khá	
51	CDT12022264802010074	Phùng Phạm Quang	Quý	75	Khá	
52	CDT12022264802010072	Lê Văn	Quyển	85	Tốt	
53	CDT12022264802010093	Ma Văn	Quyển	85	Tốt	
54	CDT12022264802010032	Phạm Văn	Quyển	80	Tốt	
55	CDT12022264802010085	La Văn	Quyết	80	Tốt	
56	CDT12022264802010067	Đinh Mạnh	Quỳnh	80	Tốt	
57	CDT12022264802010068	Nguyễn Văn	Quỳnh	75	Khá	
58	CDT12022264802010044	Lý Hoàng	Sao	90	Xuất sắc	
59	CDT12022264802010009	Ngô Văn	Sơn	75	Khá	
60	CDT12022265103030035	Quách Đình	Tài	80	Tốt	
61	CDT12022264802010089	Lý Thị	Thanh	80	Tốt	
62	CDT12022264802010043	Hoàng Ngọc	Thành	85	Tốt	
63	CDT12022264802010013	Nguyễn Thị Phương	Thảo	95	Xuất sắc	
64	CDT12022264802010084	Dương Quang	Thiện	80	Tốt	
65	CDT12022264802010017	Hoàng Văn	Thường	85	Tốt	
66	CDT1202236480201LT01	Trần Quốc	Toàn	80	Tốt	
67	CDT12022264802010028	Hà Thị Hương	Trà	90	Xuất sắc	
68	CDT12022264802010064	Nguyễn Thị Thu	Trà	90	Xuất sắc	
69	CDT12022264802010003	Lê Thị Huyền	Trang	85	Tốt	
70	CDT12022264802010015	Nguyễn Thị Thu	Trang	100	Xuất sắc	
71	CDT12022264802010088	Nguyễn Bá	Trình	75	Khá	
72	CDT12022264802010014	Nguyễn Văn	Trình	75	Khá	
73	CDT12022264802010050	Nguyễn Phúc	Trường	85	Tốt	
74	CDT12022264802010045	Ấu Văn	Tuyền	85	Tốt	
75	CDT12022264802010023	Hà Mạnh	Tường	95	Xuất sắc	
76	CDT12022264802010008	Trần Thị Hồng	Vân	85	Tốt	
77	CDT12022264802010073	Nguyễn Đăng	Vinh	85	Tốt	
78	CDT12022264802010020	Nguyễn Văn	Vinh	85	Tốt	
79	CDT12022264802010030	Ma Tuấn	Vũ	80	Tốt	
80	CDT12022264802010041	Lý Quốc	Vững	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	16	20%
Tốt	47	58.75%
Khá	16	20%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	1.25%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 80

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CĐ - ĐCN A

Tổng số sinh viên: 46

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265202270007	Trần Tuấn Anh	85	Tốt	
2	CDT12022265202270108	Hoàng Xuân Bằng	83	Tốt	
3	CDT12022265202270043	Nguyễn Văn Chiến	82	Tốt	
4	CDT12022265202270154	Diêu Văn Chương	90	Xuất sắc	
5	CDT12022265202270024	Nguyễn Văn Công	79	Khá	
6	CDT12022265202270012	Mạc Văn Dũng	78	Khá	
7	CDT12022265202270002	Lưu Hải Dương	88	Tốt	
8	CDT12022265202270004	Trần Văn Dương	85	Tốt	
9	CDT12022265202270049	Nguyễn Văn Đồng	78	Khá	
10	CDT12022265202270039	Hoàng Trường Giang	92	Xuất sắc	
11	CDT12022265202270137	Bằng Trang Hải	97	Xuất sắc	
12	CDT12022265202270022	Trần Tuấn Hiếu	65	Trung bình	
13	CDT12022165202270111	Lục Văn Hoàn	88	Tốt	
14	CDT12022265202270105	Bằng Đức Hùng	80	Tốt	
15	CDT12022265202270103	Hoàng Văn Huy	69	Trung bình	
16	CDT12022265202270018	Nguyễn Đăng Huy	85	Tốt	
17	CDT12022265202270014	Trình Trọng Huy	85	Tốt	
18	CDT12022265102160058	Phạm Quốc Hưng	85	Tốt	
19	CDT12022265202270041	Lục Duy Linh	75	Khá	
20	CDT12022265202270046	Hứa Văn Lý	85	Tốt	
21	CDT12022265202270147	Nguyễn Hữu Mạnh	92	Xuất sắc	
22	CDT12022262202110043	Hoàng Văn Minh	80	Tốt	
23	CDT12022265202270021	Tô Quang Minh	85	Tốt	
24	CDT12022265102160040	Bùi Diệp Đức	80	Tốt	
25	CDT12022265202270010	Tô Hoài Nam	82	Tốt	
26	CDT12022265202270026	Tô Bình Nguyên	95	Xuất sắc	
27	CDT12022265202270047	Nông Thị Kim Nhung	98	Xuất sắc	
28	CDT12022265202270115	Trần Thị Oanh	98	Xuất sắc	
29	CDT12022265202270023	Nguyễn Tiến Quang	59	Trung bình	
30	CDT12022265202270163	Hoàng Minh Quân	79	Khá	
31	CDT12022265202270008	Bùi Văn Quynh	82	Tốt	
32	CDT12022265102160039	Ngô Đức Sáng	80	Tốt	
33	CDT12022265102160106	Nguyễn Văn Sơn	80	Tốt	
34	CDT12022265202270106	Lâm Đức Tấn	82	Tốt	
35	CDT12022265202270048	Ngô Quang Thái	79	Khá	
36	CDT12022265202270155	Đặng Văn Thê	88	Tốt	
37	CDT12022265202270134	Dương Văn Thuận	98	Xuất sắc	
38	CDT12022265202270159	Bằng Huy Thường	80	Tốt	
39	CDT12022265202270027	Trịnh Văn Tình	97	Xuất sắc	
40	CDT12022265202270006	Trương Văn Trần	90	Xuất sắc	
41	CDT12022265202270138	Lưu Quốc Tuấn	72	Khá	

42	CDT12022265202270001	Trần Văn	Tuấn	80	Tốt	
43	CDT12022265202270017	Hoàng Xuân	Tùng	88	Tốt	
44	CDT12022265202270044	Nguyễn Đình	Tuyên	75	Khá	
45	CDT12022265202270114	Nguyễn Phi	Vương	87	Tốt	
46	CDT12022265202270050	Tạ Văn	Xuân	88	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	10	21.74%
Tốt	25	54.35%
Khá	8	17.39%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	3	6.52%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 46

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 715/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - ĐCN B

Tổng số sinh viên: 61

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên		Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265202270123	Dương Văn	An	79	Khá	
2	CDT12022265202270129	Bùi Tuấn	Anh	98	Xuất sắc	
3	CDT12022265202270152	Đặng Xuân	Bách	78	Khá	
4	CDT12022265202270080	Chu Việt	Cường	85	Tốt	
5	CDT12022265202270055	Đồng Tiến	Dũng	76	Khá	
6	CDT12022265202270148	Lường Tiến	Dũng	80	Tốt	
7	CDT12022265202270126	Dương Thế	Duy	22	Yếu	
8	CDT12022265202270100	Đinh Quang	Duy	85	Tốt	
9	CDT12022265202270065	Nguyễn Văn	Duy	84	Tốt	
10	CDT12022265202270140	Lương Thế	Dương	95	Xuất sắc	
11	CDT12022265102160029	Nguyễn Tùng	Dương	79	Khá	
12	CDT12022265202270121	Nguyễn Văn	Đức	79	Khá	
13	CDT12022265202270086	Hoàng Mạnh	Hà	78	Khá	
14	CDT12022265202270135	Nguyễn Văn	Hải	77	Khá	
15	CDT12022265202270057	Nguyễn Văn	Hào	85	Tốt	
16	CDT12022265102160026	Lê Văn	Hằng	80	Tốt	
17	CDT12022265202270070	Ngô Quang	Hiệp	85	Tốt	
18	CDT12022265202270131	Hoàng Văn	Hiếu	81	Tốt	
19	CDT12022265202270120	Nguyễn Hoàng	Hiếu	82	Tốt	
20	CDT12022265202270082	Dương Việt	Hoàn	85	Tốt	
21	CDT12022265202270074	Nguyễn Huy	Hoàng	80	Tốt	
22	CDT12022265202270099	Trần Việt	Hoàng	86	Tốt	
23	CDT12022265202270056	Vũ Văn	Huấn	80	Tốt	
24	CDT12022265202270081	Phạm Văn	Hùng	88	Tốt	
25	CDT12022265202270068	Vũ Đức	Huy	86	Tốt	
26	CDT12022265202270066	Tạ Văn	Hưng	80	Tốt	
27	CDT12022265202270098	Nịnh Duy	Khánh	90	Xuất sắc	
28	CDT12022265202270058	Hoàng Nhật	Linh	82	Tốt	
29	CDT12022265202270119	Nguyễn Văn	Linh	80	Tốt	
30	CDT12022265202270157	Đào Mai	Long	85	Tốt	
31	CDT12022265102160032	Hoàng Văn	Long	80	Tốt	
32	CDT12022265202270061	Dương Văn	Luyến	82	Tốt	
33	CDT12022265102160028	Nguyễn Văn	Minh	88	Tốt	
34	CDT12022265103030017	Nguyễn Thành	Nam	80	Tốt	
35	CDT12022265202270095	Nông Phương	Nam	88	Tốt	
36	CDT12022265202270132	Nông Văn	Nhất	98	Xuất sắc	
37	CDT12022265202270078	Lý Minh	Quang	98	Xuất sắc	
38	CDT12022265202270139	Hoàng Minh	Quân	98	Xuất sắc	
39	CDT12022265202270122	Lưu Văn	Quân	82	Tốt	
40	CDT12022265202270033	Mùng Bảo	Quân	97	Xuất sắc	
41	CDT12022265202270073	Nguyễn Mạnh	Quỳnh	85	Tốt	
42	CDT12022265202270088	Hoàng Trường	Son	81	Tốt	
43	CDT12022265202270077	Nguyễn Đình	Tài	85	Tốt	

44	CDT12022265202270087	Nguyễn Văn Tấn	81	Tốt	
45	CDT12022265202270125	Nguyễn Trung Thành	85	Tốt	
46	CDT12022265202270054	Dương Văn Thắng	88	Tốt	
47	CDT12022265202270079	Ngô Quang Thắng	81	Tốt	
48	CDT12022265202270118	Trần Văn Thịnh	82	Tốt	
49	CDT12022265202270069	Dương Văn Thuận	83	Tốt	
50	CDT12022265202270060	Lương Văn Tiếp	79	Khá	
51	CDT12022265202270063	Lê Phước Toàn	82	Tốt	
52	CDT12022265202270142	Bùi Xuân Trường	76	Khá	
53	CDT12022265202270062	Dương Văn Trường	81	Tốt	
54	CDT12022265202270059	Nguyễn Thanh Tú	80	Tốt	
55	CDT12022265202270091	Trần Anh Tuấn	82	Tốt	
56	CDT12022265202270149	Triệu Anh Tuấn	80	Tốt	
57	CDT12022265102160027	Tô Lâm Tuệ	79	Khá	
58	CDT12022265202270097	Nguyễn Thanh Tùng	85	Tốt	
59	CDT12022265202270092	Ngô Quang Văn	88	Tốt	
60	CDT12022265202270096	Nguyễn Văn Việt	88	Tốt	
61	CDT12022265202270075	Trần Đức Việt	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	11.48%
Tốt	43	70.49%
Khá	10	16.39%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	1	1.64%
Kém	0	0%

Sĩ số: 61

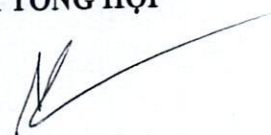
Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 25 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - ĐCN C

Tổng số sinh viên: 46

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265202270028	Nguyễn Văn An	80	Tốt	
2	CDT12022265202050047	Lê Tuấn Anh	80	Tốt	
3	CDT12022265202270158	Vũ Tuấn Anh	80	Tốt	
4	CDT12022265202270094	Mạch Văn Ánh	85	Tốt	
5	CDT12022265102160051	Trần Thành Công	60	Trung bình	
6	CDT12022265202270015	Trần Văn Công	80	Tốt	
7	CDT12022265202270005	Bùi Mạnh Cường	85	Tốt	
8	CDT12022265202270153	Dương Đức Cường	60	Trung bình	
9	CDT12022265202270038	Nguyễn Văn Du	85	Tốt	
10	CDT12022265202270093	Lê Văn Duẩn	80	Tốt	
11	CDT12022265202270029	Đặng Văn Dung	90	Xuất sắc	
12	CDT12022265202270143	Trần Đức Dương	80	Tốt	
13	CDT12022265202270169	Nguyễn Đức Đại	85	Tốt	
14	CDT12022265202270067	Nguyễn Hữu Đăng	90	Xuất sắc	
15	CDT12022265202270151	Tạ Văn Đức	80	Tốt	
16	CDT12022265202270036	Nguyễn Ngọc Hải	80	Tốt	
17	CDT12022265202270150	Hoàng Bảo Hiệp	80	Tốt	
18	CDT12022265202270112	Dương Văn Hiếu	80	Tốt	
19	CDT12022265202270167	Hoàng Trung Hiếu	80	Tốt	
20	CDT12022265202270037	Nguyễn Minh Hiếu	80	Tốt	
21	CDT12022265202270035	Hoàng Phi Hùng	85	Tốt	
22	CDT12022265202270110	Triệu Quang Huy	80	Tốt	
23	CDT12022265202270089	Đinh Thị Như Hương	85	Tốt	
24	CDT12022265103030136	Đỗ Đức Khải	85	Tốt	
25	CDT12022265202270013	Lưu Trung Kiên	90	Xuất sắc	
26	CDT12022265202270032	Bế Quang Linh	90	Xuất sắc	
27	CDT12022265202270168	Đào Duy Linh	90	Xuất sắc	
28	CDT12022265202270031	Lò Pé Lòng	85	Tốt	
29	CDT12022265202270040	Nguyễn Tấn Minh	90	Xuất sắc	
30	CDT12022265202270025	Dương Trung Nam	80	Tốt	
31	CDT12022265202270146	Nguyễn Văn Ninh	60	Trung bình	
32	CDT12022265202270083	Tạ Hữu Quân	80	Tốt	
33	CDT12022265202050046	Hoàng Văn Quyết	80	Tốt	
34	CDT12022265202270104	Trần Văn Quỳnh	70	Khá	
35	CDT12022263404040002	Hoàng Văn Sơn	80	Tốt	
36	CDT12022265202270111	Lê Đức Thắng	90	Xuất sắc	
37	CDT12022265202270030	Lý Mạnh Thắng	90	Xuất sắc	
38	CDT12022265202250009	Đào Văn Tiến	85	Tốt	
39	CDT12022265202270145	Hoàng Xuân Trường	80	Tốt	

40	CDT12022265202270141	Hà Anh	Tú	85	Tốt	
41	CDT12022265202270051	Dương Đình	Tuân	80	Tốt	
42	CDT12022265202270113	Nguyễn Văn	Tuân	80	Tốt	
43	CDT12022265202270020	Trần Hiền	Tuấn	90	Xuất sắc	
44	CDT12022265202270052	Tạ Văn	Tuất	85	Tốt	
45	CDT12022265202270144	Chu Văn	Tùng	80	Tốt	
46	CDT12022265202050012	Lê Thanh	Tùng	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	9	19.57%
Tốt	33	71.74%
Khá	1	2.17%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	3	6.52%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 46

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Điện ĐT A

Tổng số sinh viên: 63

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265103030137	Nguyễn Thanh Cao	82	Tốt	
2	CDT12022265103030108	Nguyễn Văn Chính	80	Tốt	
3	CDT12022265103030129	Ma Văn Cường	90	Xuất sắc	
4	CDT12022265103030003	Nguyễn Mạnh Duy	85	Tốt	
5	CDT12022265103030014	Nguyễn Hải Dương	82	Tốt	
6	CDT12022265103030095	Nguyễn Tùng Dương	84	Tốt	
7	CDT12022265103030019	Nguyễn Văn Dương	80	Tốt	
8	CDT12022265103030021	Ma Công Đạt	84	Tốt	
9	CDT12022265103030155	Ma Tiến Đạt	82	Tốt	
10	CDT12022265103030010	Lý Minh Đức	84	Tốt	
11	CDT12022265103030094	Nguyễn Anh Đức	80	Tốt	
12	CDT12022265103030093	Trần Tiến Hải	84	Tốt	
13	CDT12022265103030097	Nguyễn Hoàng Hiệp	80	Tốt	
14	CDT12022265103030114	Dương Văn Hiếu	84	Tốt	
15	CDT12022265103030037	Tạ Quang Hiếu	55	Trung bình	
16	CDT12022265103030006	Hà Thị Hòa	84	Tốt	
17	CDT12022265103030011	Vũ Văn Hòa	90	Xuất sắc	
18	CDT12022265103030145	Nguyễn Việt Hoàng	75	Khá	
19	CDT12022265103030038	Phạm Việt Hoàng	84	Tốt	
20	CDT12022265103030139	Vũ Văn Hoàng	76	Khá	
21	CDT12022265103030063	Nguyễn Văn Huân	84	Tốt	
22	CDT12022265103030132	Bùi Quang Huy	80	Tốt	
23	CDT12022265103030099	Trịnh Quốc Huy	55	Trung bình	
24	CDT12022265103030096	Hoàng Văn Hưng	83	Tốt	
25	CDT12022265103030055	Ma Đình Khải	84	Tốt	
26	CDT12022265103030113	Vũ Đức Kiên	83	Tốt	
27	CDT12022265103030007	Nguyễn Ngọc Lâm	84	Tốt	
28	CDT12022265103030076	Nguyễn Phương Linh	80	Tốt	
29	CDT12022265103030026	Nguyễn Quang Long	84	Tốt	
30	CDT12022262202110021	Nguyễn Thị Khánh Ly	84	Tốt	
31	CDT12022265103030123	Hà Văn Mạnh	74	Khá	
32	CDT12022265103030012	Hoàng Ngọc Minh	84	Tốt	
33	CDT12022265103030036	Trịnh Hoài Nam	90	Xuất sắc	
34	CDT12022262202110044	Nguyễn Thị Ngọc	84	Tốt	
35	CDT12022265103030164	Dương Viết Nguyên	84	Tốt	
36	CDT12022265103030020	Tạ Bình Nguyên	55	Trung bình	
37	CDT12022265103030015	Tôn Đại Phong	82	Tốt	
38	CDT12022265103030041	Nguyễn Phú Quý	80	Tốt	
39	CDT12022265103030098	Phạm Xuân Quyền	84	Tốt	
40	CDT12022265103030148	Lục Văn Quyền	75	Khá	
41	CDT12022265103030152	Nguyễn Văn Quyết	90	Xuất sắc	

42	CDT12022265103030082	Vũ Tiến	Quỳnh	80	Tốt	
43	CDT12022265103030008	Nguyễn Thanh	Sơn	90	Xuất sắc	
44	CDT12022265103030018	Nguyễn Tiến	Tâm	78	Khá	
45	CDT12022265103030034	Nông Ngọc	Tâm	90	Xuất sắc	
46	CDT12022265103030032	Nguyễn Văn	Tân	84	Tốt	
47	CDT12022265103030024	Lê Trung	Thành	80	Tốt	
48	CDT12022265103030160	Đào Văn	Thiện	84	Tốt	
49	CDT12022265103030022	Nguyễn Văn	Thiện	90	Xuất sắc	
50	CDT12022265103030023	Nguyễn Văn	Tiến	84	Tốt	
51	CDT12022265103030033	Phùng Ngọc	Trung	82	Tốt	
52	CDT12022265103030027	Dương Văn	Trường	84	Tốt	
53	CDT12022265103030029	Nguyễn Văn	Trường	84	Tốt	
54	CDT12022265103030016	Triệu Văn	Trường	84	Tốt	
55	CDT12022265202270162	Vũ Anh	Trường	72	Khá	
56	CDT12022265103030124	Lã Huy	Tú	84	Tốt	
57	CDT12022265103030004	Lê Văn	Tú	85	Tốt	
58	CDT12022265103030156	Nông Phan	Tuấn	55	Trung bình	
59	CDT12022265103030030	Dương Văn	Tùng	82	Tốt	
60	CDT12022265103030109	Đồng Quốc	Văn	82	Tốt	
61	CDT12022265103030135	Vũ Thị Thùy	Vân	84	Tốt	
62	CDT12022265103030009	Trần Quang	Vinh	80	Tốt	
63	CDT12022265103030115	Trần Quang	Vinh	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	11.11%
Tốt	46	73.02%
Khá	6	9.52%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	4	6.35%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 63

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Điện ĐT B

Tổng số sinh viên: 69

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265103030067	Ân Ngọc Anh	80	Tốt	
2	CDT12022265103030089	Nguyễn Tuấn Anh	80	Tốt	
3	CDT12022265103030070	Hoàng Ngọc Biên	80	Tốt	
4	CDT12022265103030131	Nguyễn Văn Chiến	90	Xuất sắc	
5	CDT12022265103030062	Lê Văn Chính	85	Tốt	
6	CDT12022265103030045	Nguyễn Tiến Công	80	Tốt	
7	CDT12022265103030053	Hoàng Văn Cương	85	Tốt	
8	CDT12022265202270102	Dương Văn Dũng	80	Tốt	
9	CDT12022265202270034	Nguyễn Văn Dũng	85	Tốt	
10	CDT12022265103030165	Vũ Quang Dũng	80	Tốt	
11	CDT12022265103030134	Nguyễn Văn Duy	80	Tốt	
12	CDT12022265103030031	Trần Nguyễn Duy	80	Tốt	
13	CDT12022262202110010	Vũ Thị Duyên	85	Tốt	
14	CDT12022265103030119	Bàng Hải Dương	90	Xuất sắc	
15	CDT12022265103030117	Đặng Minh Hải	80	Tốt	
16	CDT12022265202270133	Nguyễn Đình Hải	80	Tốt	
17	CDT12022265103030128	Nguyễn Thị Minh Hằng	90	Xuất sắc	
18	CDT12022265103030049	Nguyễn Như Hiếu	80	Tốt	
19	CDT12022265103030144	Lê Văn Hoàng	70	Khá	
20	CDT12022265103030142	Nông Mạnh Hùng	90	Xuất sắc	
21	CDT12022265103030064	Giá Hoàng Huy	85	Tốt	
22	CDT12022265103030066	Dương Văn Kiên	80	Tốt	
23	CDT12022265103030069	Nguyễn Trung Kiên	85	Tốt	
24	CDT12022265103030046	Hoàng Văn Long	80	Tốt	
25	CDT12022265103030151	Phùng Đức Long	85	Tốt	
26	CDT12022265103030102	Tạ Văn Long	80	Tốt	
27	CDT12022265103030068	Hoàng Đức Lương	80	Tốt	
28	CDT12022265103030065	Sầm Văn Lương	85	Tốt	
29	CDT12022265103030072	Phạm Thị Mai	90	Xuất sắc	
30	CDT12022265103030048	Đổng Đức Mạnh	80	Tốt	
31	CDT12022265103030042	Bùi Phương Nam	80	Tốt	
32	CDT12022265103030111	Lò Hải Nam	90	Xuất sắc	
33	CDT12022265103030157	Lục Thị Ngà	80	Tốt	
34	CDT12022265103030084	Nguyễn Ngọc Nghĩa	80	Tốt	
35	CDT12022265103030103	Tạ Đình Nghĩa	80	Tốt	
36	CDT12022262202110023	Hồ Trung Nguyên	90	Xuất sắc	
37	CDT12022265103030106	Nguyễn Văn Phi	80	Tốt	
38	CDT12022265103030126	Nguyễn Hồng Phong	80	Tốt	
39	CDT12022265103030075	Nguyễn Văn Phong	80	Tốt	
40	CDT12022265103030166	Nguyễn Văn Phương	80	Tốt	
41	CDT12022265103030074	Nguyễn Hải Quân	80	Tốt	

42	CDT12022265103030116	Nguyễn Hải	Quần	80	Tốt	
43	CDT12022265103030077	Vi Văn	Quần	90	Xuất sắc	
44	CDT12022265103030043	Nguyễn Thanh	Quốc	90	Xuất sắc	
45	CDT12022265103030051	Nguyễn Văn	Quyền	80	Tốt	
46	CDT12022265103030059	Đàm Lê Anh	Tài	80	Tốt	
47	CDT12022265103030050	Phạm Văn	Thành	85	Tốt	
48	CDT12022265103030133	Dương Thị	Thảo	80	Tốt	
49	CDT12022265103030091	Dương Quang	Thắng	80	Tốt	
50	CDT12022265103030086	Nguyễn Mạnh	Thắng	80	Tốt	
51	CDT12022265103030054	Vũ Duy	Thiều	80	Tốt	
52	CDT12022265103030163	Vi Thị	Thuyền	90	Xuất sắc	
53	CDT12022265103030158	Trương Thị	Thương	85	Tốt	
54	CDT12022265103030125	Nguyễn Văn	Tính	80	Tốt	
55	CDT12022265103030088	Nguyễn Văn	Toàn	90	Xuất sắc	
56	CDT12022265103030104	Nguyễn Văn	Toàn	80	Tốt	
57	CDT12022265103030078	Phạm Văn	Toàn	80	Tốt	
58	CDT12022265103030044	Ngô Dương	Tráng	80	Tốt	
59	CDT12022265103030052	Vũ Đức	Trọng	85	Tốt	
60	CDT12022265103030057	Nguyễn Công	Trường	80	Tốt	
61	CDT12022265103030120	Nguyễn Minh	Tú	80	Tốt	
62	CDT12022265103030092	Hoàng Anh	Tuân	80	Tốt	
63	CDT12022265103030080	Nguyễn Quốc	Tuân	80	Tốt	
64	CDT12022265103030061	Tô Minh	Tuấn	70	Khá	
65	CDT12022265103030058	Bàn Duy	Tùng	80	Tốt	
66	CDT12022265103030118	Ôn Văn	Tùng	80	Tốt	
67	CDT12022265103030047	Nguyễn Thanh	Vương	90	Xuất sắc	
68	CDT12022265103030122	Trần Đức	Vượng	85	Tốt	
69	CDT12022265103030073	Đỗ Thị	Xen	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	13	18.84%
Tốt	54	78.26%
Khá	2	2.9%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 69

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 245/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Điện lạnh

Tổng số sinh viên: 43

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	DT120222652020500	Trần Nam An	90	Xuất sắc	
2	DT120222652020500	Dương Đức Anh	78	Khá	
3	DT1202236520205LT	Vi Văn Công	83	Tốt	
4	DT120222652020500	Mông Đình Minh	80	Tốt	
5	DT120222652020500	Nguyễn Khánh Dương	80	Tốt	
6	DT120222652020500	Ân Quốc Đạt	80	Tốt	
7	DT120222652020500	Hoàng Văn Độ	83	Tốt	
8	DT120222652020500	Đào Văn Giang	68	Trung bình	
9	DT120222652020500	Ngô Đức Hiến	83	Tốt	
10	DT120222652020500	Liêu Minh Hòa	83	Tốt	
11	DT120222652020500	Trần Minh Hoàng	83	Tốt	
12	DT120222652020500	Trương Văn Hùng	90	Xuất sắc	
13	DT120222652020500	Trần Đức Huy	68	Trung bình	
14	DT120222652020500	Lê Đức Kiên	78	Khá	
15	DT120222652020500	Lương Trung Kiên	83	Tốt	
16	DT120222652020500	Trần Tuấn Linh	80	Tốt	
17	DT1202236520205LT	Tạ Văn Luận	82	Tốt	
18	DT120222652020500	Bùi Văn Lực	83	Tốt	
19	DT120222652020500	Đinh Ngọc Minh	83	Tốt	
20	DT120222652020500	Nguyễn Hữu Nghĩa	83	Tốt	
21	DT120222652020500	Tổng Văn Nghiêm	83	Tốt	
22	DT120222652020500	Lãnh Hải Nguyên	83	Tốt	
23	DT120222652020500	Dương Lâm Phúc	82	Tốt	
24	DT120222652020500	Cà Nhật Quang	83	Tốt	
25	DT120222652020500	Đào Xuân Quân	80	Tốt	
26	DT120222651030300	Ngô Văn Quế	83	Tốt	
27	DT120222634040400	Hoàng Văn Quyết	80	Tốt	
28	DT120222652020500	Nguyễn Xuân Quỳnh	90	Xuất sắc	
29	DT120222652020500	Lê Xuân Quý San	90	Xuất sắc	
30	DT120222652020500	Chu Ngọc Tâm	80	Tốt	
31	DT120222652020500	Nguyễn Văn Tân	78	Khá	
32	DT120222652020500	Trần Văn Thành	80	Tốt	
33	DT120222652020500	Lê Văn Thắng	83	Tốt	
34	DT120222652020500	Nguyễn Văn Thóa	90	Xuất sắc	

35	DT120222652020500	Nguyễn Văn	Thùy	80	Tốt	
36	DT120222652020500	Nguyễn Phúc	Tiến	80	Tốt	
37	DT120222652020500	Bùi Quốc	Toàn	75	Khá	
38	DT120222652020500	Tạ Quang	Trung	83	Tốt	
39	DT120222652020500	Lục Xuân	Trường	83	Tốt	
40	DT120222652020500	Đào Ngọc	Tú	65	Trung bình	
41	DT120222652020500	Hoàng Anh	Tú	81	Tốt	
42	DT120222652020500	Trần Văn	Tú	83	Tốt	
43	DT120222652020500	Vi Minh	Vũ	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	11.63%
Tốt	31	72.09%
Khá	4	9.3%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	3	6.98%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 43

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CĐ - ĐTCN

Tổng số sinh viên: 66

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022265202250028	Nguyễn Trường An	90	Xuất sắc	
2	CDT12022265202250012	Bùi Tú Anh	79	Khá	
3	CDT12022265202250015	Lê Hoàng Anh	80	Tốt	
4	CDT12022265202250031	Tạ Quang Bắc	90	Xuất sắc	
5	CDT12022265202250064	Đỗ Văn Duy	80	Tốt	
6	CDT12022265202250017	Nguyễn Anh Dương	80	Tốt	
7	CDT12022265202250004	Trần Xuân Dương	80	Tốt	
8	CDT12022265202250021	Phạm Văn Đan	80	Tốt	
9	CDT12022265202250047	Nguyễn Hải Đăng	80	Tốt	
10	CDT12022265202250001	Triệu Văn Đông	80	Tốt	
11	CDT12022265202250034	Lâm Minh Đức	79	Khá	
12	CDT12022265202250071	Linh Văn Đức	80	Tốt	
13	CDT12022265202250024	Chu Mạnh Hải	80	Tốt	
14	CDT12022265202250037	Trần Thanh Hải	80	Tốt	
15	CDT12022265202250003	Ma Khánh Hành	80	Tốt	
16	CDT12022265202250030	Nguy Thị Thúy Hằng	90	Xuất sắc	
17	CDT12022265202250045	Đặng Trung Hiếu	80	Tốt	
18	CDT12022265202250049	Nguyễn Đức Hiếu	80	Tốt	
19	CDT12022265202250032	Nông Trung Hiếu	79	Khá	
20	CDT12022265202250050	Nguyễn Ngọc Hiệu	80	Tốt	
21	CDT12022265202250048	Đặng Huy Hoàng	80	Tốt	
22	CDT12022265202050025	Nguyễn Duy Hoàng	90	Xuất sắc	
23	CDT12022265202250060	Nguyễn Huy Hoàng	65	Trung bình	
24	CDT12022265202250072	Triệu Việt Hoàng	80	Tốt	
25	CDT12022265202250027	Cao Thái Học	80	Tốt	
26	CDT12022265202250041	Phạm Quốc Hùng	80	Tốt	
27	CDT12022265202250035	Trần Quang Huy	80	Tốt	
28	CDT12022265202250055	Nguyễn Thanh Huyền	90	Xuất sắc	
29	CDT12022265202250059	Bê Văn Hưng	80	Tốt	
30	CDT12022265202250058	Nguyễn Văn Hưng	80	Tốt	
31	CDT12022265202250018	Dương Văn Hường	80	Tốt	
32	CDT12022265202250005	Nguyễn Quang Hường	90	Xuất sắc	
33	CDT12022265202250039	Hà Văn Kiệt	90	Xuất sắc	
34	CDT12022265202250013	Dương Quang Lâm	80	Tốt	
35	CDT12022265202250029	Tạ Quang Linh	79	Khá	
36	CDT12022265202250026	Dương Thành Long	80	Tốt	
37	CDT12022265102160112	Tổng Nhật Long	90	Xuất sắc	
38	CDT12022265202250002	Nguyễn Đức Mạnh	80	Tốt	
39	CDT12022265102160113	Phan Anh Minh	80	Tốt	
40	CDT12022265202250007	Dương Văn Nghĩa	79	Khá	
41	CDT12022265202250063	Hoàng Thế Nghiệp	80	Tốt	
42	CDT12022265202250022	Phí Đức Nhân	80	Tốt	
43	CDT12022265202250025	Nguyễn Tấn Nhật	80	Tốt	

44	CDT12022265202250043	Vũ Minh	Quân	79	Khá	
45	CDT12022265202250038	Nguyễn Thị	Quyên	90	Xuất sắc	
46	CDT12022265202250057	Phùng Văn	Sử	80	Tốt	
47	CDT12022265202250042	Sái Văn	Tài	80	Tốt	
48	CDT12022265202250053	Hoàng Đình	Tâm	80	Tốt	
49	CDT12022265202050024	Phạm Ngọc	Thái	90	Xuất sắc	
50	CDT12022265202250062	Nguyễn Đức	Thành	80	Tốt	
51	CDT12022265202250065	Đình Quang	Thắng	90	Xuất sắc	
52	CDT12022265202270101	Hà Trần	Thân	90	Xuất sắc	
53	CDT12022265202250052	Nguyễn Văn	Thịnh	90	Xuất sắc	
54	CDT12022265202250033	Lý Minh	Thuận	80	Tốt	
55	CDT12022265202250066	Đình Quang	Toàn	90	Xuất sắc	
56	CDT12022265202250010	Nguyễn Quốc	Trung	80	Tốt	
57	CDT12022265202250067	Nguyễn Quốc	Trung	80	Tốt	
58	CDT12022265202250040	Lê Xuân	Trường	79	Khá	
59	CDT12022265202250044	Ngô Xuân	Trường	80	Tốt	
60	CDT12022265202250006	Ngô Anh	Tú	79	Khá	
61	CDT12022265202250073	Nguyễn Oanh	Tuân	79	Khá	
62	CDT12022265202250008	Lê Văn	Tuyên	80	Tốt	
63	CDT12022265202250036	Trần Văn	Ước	80	Tốt	
64	CDT12022265202250061	Lâm Thành	Vinh	90	Xuất sắc	
65	CDT12022265202250011	Nguyễn Anh	Vũ	80	Tốt	
66	CDT12022265202250019	Ngô Văn	Vững	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	15	22.73%
Tốt	41	62.12%
Khá	9	13.64%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	1	1.52%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sr số: 66

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD - Tiếng Hàn

Tổng số sinh viên: 48

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022262202110057	Hoàng Hồng Anh	80	Tốt	
2	CDT12022262202110002	Hà Kim Ánh	91	Xuất sắc	
3	CDT12022262202110056	Ma Thị Huyền Băng	80	Tốt	
4	CDT12022262202110004	Đinh Thị Ngọc Bích	80	Tốt	
5	CDT12022262202110005	La Thị Biên	80	Tốt	
6	CDT12022262202110055	Nông Thị Chúc	80	Tốt	
7	CDT12022262202110006	Lường Thị Huyền Diệu	80	Tốt	
8	CDT12022262202110007	Đàm Thị Dung	80	Tốt	
9	CDT12022262202110026	Mông Chi Khánh Duy	80	Tốt	
10	CDT12022262202110008	Nguyễn Minh Duy	80	Tốt	
11	CDT12022262202110009	Đặng T. Mỹ Duyên	80	Tốt	
12	CDT12022262202110011	Nguyễn Thị Giang	80	Tốt	
13	CDT1202216220211S011	Hoàng Mai Hà	80	Tốt	
14	CDT12022262202110013	Triệu Quang Hà	80	Tốt	
15	CDT12022262202110014	Dương Thị Hồng Hoa	80	Tốt	
16	CDT12022262202110016	Nguyễn Thị Bích Huệ	80	Tốt	
17	CDT12022262202110041	Dương Thị Hương	80	Tốt	
18	CDT12022262202110061	Nguyễn Long Khánh	80	Tốt	
19	CDT12022262202110042	Phạm Ngọc Khánh	80	Tốt	
20	CDT12022262202110058	Nguyễn Thùy Linh	80	Tốt	
21	CDT12022262202110020	Nguyễn Thị Ly	80	Tốt	
22	CDT12022262202110022	Lường Hồng Minh	80	Tốt	
23	CDT12022262202110054	Vi Thị Ánh Nguyệt	80	Tốt	
24	CDT12022262202110024	Nguyễn Yến Nhi	80	Tốt	
25	CDT12022262202110063	Nguyễn Thị Nhung	80	Tốt	
26	CDT12022262202110053	Hoàng Thị Quỳnh Như	80	Tốt	
27	CDT12022262202110025	Nguyễn Thị Thùy Ninh	80	Tốt	
28	CDT12022262202110076	Dương Thị Phương	80	Tốt	
29	CDT1202216220211S043	Lê Thị Quyên	80	Tốt	
30	CDT1202216220211S053	Dương Thị Thảo	80	Tốt	
31	CDT12022262202110077	Võ Diệu Thảo	80	Tốt	
32	CDT12022262202110046	Trần Thị Ngọc Thu	80	Tốt	
33	CDT12022262202110030	Nịnh Thị Thúy	91	Xuất sắc	
34	CDT12022262202110051	Trần Thị Thúy	91	Xuất sắc	
35	CDT12022262202110047	Lường Thị Thực	80	Tốt	
36	CDT12022262202110048	Lăng Thị Thương	80	Tốt	
37	CDT12022262202110029	Trần Mỹ Thương	80	Tốt	
38	CDT12022262202110031	Dương Thị Thùy Trang	80	Tốt	
39	CDT12022262202110062	Dã Thị Trang	80	Tốt	

40	CDT12022262202110032	Hà Thị Trang	80	Tốt	
41	CDT12022262202110033	Hoàng Thị Thu	80	Tốt	
42	CDT12022262202110034	Lãnh Thị	80	Tốt	
43	CDT12022262202110035	Lương Thị Huyền	80	Tốt	
44	CDT12022262202110036	Tạ Thị Hiền	80	Tốt	
45	CDT12022262202110049	Lãnh Thanh	80	Tốt	
46	CDT12022262202110038	Phạm Thanh	91	Xuất sắc	
47	CDT12022262202110050	Mông Văn	80	Tốt	
48	CDT12022262202110039	Hoàng Thị Yến	91	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	10.42%
Tốt	43	89.58%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 48

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CĐ - CNKT Cơ khí

Tổng số sinh viên: 33

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022264802010047	Lê Việt Anh	90	Xuất sắc	
2	CDT12022265102010026	Hoàng Đức Chiến	85	Tốt	
3	CDT12022265102010019	Trần Văn Chín	90	Xuất sắc	
4	CDT12022265102010028	Đỗ Chí Công	90	Xuất sắc	
5	CDT12022265102010021	Hứa Văn Duy	80	Tốt	
6	CDT12022265102010012	Đào Duy Đại	90	Xuất sắc	
7	CDT12022265102010022	Nguyễn Hữu Đoàn	90	Xuất sắc	
8	CDT12022265102010003	Hoàng Văn Đồng	90	Xuất sắc	
9	CDT12022265102010005	Thân Văn Đức	90	Xuất sắc	
10	CDT12022265102010009	Nguyễn Minh Giang	90	Xuất sắc	
11	CDT12022265102010020	Lương Văn Hà	90	Xuất sắc	
12	CDT12022265102010023	Nguyễn Văn Hiếu	80	Tốt	
13	CDT12022265102010033	Dương Văn Hoàng	85	Tốt	
14	CDT12022265102010031	Trần Văn Huy	90	Xuất sắc	
15	CDT12022265102010008	Lê Ngọc Khiêm	90	Xuất sắc	
16	CDT12022265102010011	Phạm Đức Lượng	90	Xuất sắc	
17	CDT12022265102010017	Trần Văn Mạnh	80	Tốt	
18	CDT12022265102010014	Hoàng Tân Mão	90	Xuất sắc	
19	CDT12022265102010013	Đào Văn Nam	80	Tốt	
20	CDT12022265102010029	Nguyễn Văn Nam	80	Tốt	
21	CDT12022265102010002	Lương Hải Quân	90	Xuất sắc	
22	CDT12022265102010030	Nguyễn Hữu Quân	80	Tốt	
23	CDT12022265102010006	Trần Minh Quân	90	Xuất sắc	
24	CDT12022265202050034	Bàng Tiến Quyền	90	Xuất sắc	
25	CDT12022265102160056	Lê Văn Thiệu	90	Xuất sắc	
26	CDT12022265102010035	Tổng Văn Thư	85	Tốt	
27	CDT12022265102010015	Tạ Văn Tiến	80	Tốt	
28	CDT12022265102010010	Nguyễn Quốc Toàn	90	Xuất sắc	
29	CDT12022265102010025	Đào Anh Tú	90	Xuất sắc	
30	CDT12022265102010016	Đỗ Quý Tùng	90	Xuất sắc	
31	CDT12022265202250014	Nguyễn Đức Tùng	90	Xuất sắc	
32	CDT12022265102010018	Phạm Đức Việt	85	Tốt	
33	CDT12022265102010004	Giang Văn Vinh	70	Khá	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	21	63.64%
Tốt	11	33.33%
Khá	1	3.03%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 33

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)
Lớp: K18CĐ - KT
Tổng số sinh viên: 15

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022263404040006	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	90	Xuất sắc	
2	CDT1202216340301S003	Cà Thị Biên	80	Tốt	
3	CDT12022263403010006	Nguyễn Thị Chính	90	Xuất sắc	
4	CDT12022263403010029	Nguyễn Thị Duyên	80	Tốt	
5	CDT12022263403010018	Dương Thị Dừa	80	Tốt	
6	CDT12022263403010005	Nguyễn Thị Hiền	90	Xuất sắc	
7	CDT12022263403010031	Trần Thị Khuyên	90	Xuất sắc	
8	CDT12022262202110068	Hoàng Thị Kim	90	Xuất sắc	
9	CDT12022263403010015	Đặng Thùy Linh	80	Tốt	
10	CDT120263403010030	Nguyễn Thị Ngọc Linh	80	Tốt	
11	CDT12022263403010010	Văn Thị Hằng Nga	90	Xuất sắc	
12	CDT12022263403010024	Trần Thị Ngọc	80	Tốt	
13	CDT12022263404040013	Trần Thị Thảo	90	Xuất sắc	
14	CDT12022263403010004	Nông Thị Minh Thư	80	Tốt	
15	CDT12022263403010025	Quách Thị Yên	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	7	46.67%
Tốt	8	53.33%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 15

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 215/QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CĐ - QTKD

Tổng số sinh viên: 14

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT12022263404040014	Trịnh Thị Cúc	80	Tốt	
2	CDT12022263403010012	Hoàng Thị Hải Duyên	80	Tốt	
3	CDT12022263403010013	Đinh Hoàng Hà	80	Tốt	
4	CDT12022263404040009	Lưu Mạnh Huỳnh	80	Tốt	
5	CDT12022263404040004	Hoàng Thị Hương	80	Tốt	
6	CDT12022263403010021	Nguyễn Thị Hường	90	Xuất sắc	
7	CDT12022263404040001	Hoàng Văn Kiên	80	Tốt	
8	CDT12022263404040015	Nguyễn Thùy Linh	90	Xuất sắc	
9	CDT12022263404040008	Trần Anh Quân	70	Khá	
10	CDT12022263404040007	Nguyễn Văn Quyền	80	Tốt	
11	CDT12022263403010011	Dương Thị Ngọc Quỳnh	90	Xuất sắc	
12	CDT12022263404040003	Nguyễn Thị Thanh Thu	85	Tốt	
13	CDT12022263404040005	Nguyễn Thị Thu Trang	90	Xuất sắc	
14	CDT12022263404040011	Lại Thị Yên	90	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	5	35.71%
Tốt	8	57.14%
Khá	1	7.14%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 14

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 2 năm 2024
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà